

UBND TỈNH LÂM ĐỒNG
SỞ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BỘ NỘI VỤ	
Số: 760	/BC-XDCQ
ĐẾN	Số:
Chuyên: Văn. C. Q. D. T.	Ngày: 28/8/2013

Lâm Đồng, ngày 22 tháng 8 năm 2013

BÁO CÁO

Tổng hợp thông tin về ĐGHG các huyện, thành phố trong tỉnh

Thực văn bản số 1477/BTNMT-ĐDBĐVN ngày 26.4.2013 của Bộ Tài nguyên và Môi trường và công văn số 2231/UBND – ĐC ngày 06.5.2013 của UBND tỉnh v/v cung cấp thông tin liên quan đến ĐGHG các cấp để triển khai thực hiện Quyết định 513/QĐ-TTg ngày 02.5.2012 của Thủ tướng Chính phủ; Sở Nội vụ tỉnh Lâm Đồng báo cáo tổng hợp một số thông tin liên quan đến công tác ĐGHG trên địa bàn toàn tỉnh như sau:

I. Những khu vực có sự tranh chấp về đường ĐGHG giữa các đơn vị hành chính liên kề:

1. Thành phố Đà Lạt:

Chưa rõ ràng trong phân định ranh giới quản lý rừng, đoạn ranh giới giữa xã Đa Nhim - huyện Lạc Dương và xã Xuân Thọ - thành phố Đà Lạt (khu vực rừng thôn Liêng Tro thuộc sự quản lý của Xí nghiệp Giống lâm nghiệp vùng Tây Nguyên):

Theo hồ sơ và bản đồ quản lý rừng của Xí nghiệp giống lâm nghiệp cung cấp, phần rừng và đất rừng do Huyện Lạc Dương quản lý đã lấn sang phần đất và rừng do UBND xã Xuân Thọ quản lý với chiều rộng khoảng 1.000 m (tính từ ranh giới hành chính giữa xã Đa Nhim - huyện Lạc Dương với xã Xuân Thọ - thành phố Đà Lạt) về phía cầu treo sông La Bá; chiều dài không xác định được (do không có thời gian đi kiểm tra).

2. Huyện Lâm Hà:

Khu vực Păng Tiêng – Đa Nhứt (khu vực giáp ranh huyện Lạc Dương):

- Thôn Păng Tiêng – Đa Nhứt với diện tích tự nhiên là 4.596 ha, chủ yếu là đồng bào dân tộc sinh sống, tuy địa giới hành chính thuộc xã Phi Tô huyện Lâm Hà nhưng từ trước đến nay xã Lát huyện Lạc Dương vẫn tổ chức quản lý hành chính.

- Ngày 6/6/2005, UBND tỉnh Lâm Đồng đã có văn bản số 2432/UB về việc tạm thời chuyển giao toàn bộ diện tích tự nhiên, dân số của thôn Păng Tiêng từ xã Phi Tô huyện Lâm Hà về thuộc địa phận xã Lát – huyện Lạc Dương quản lý.

- Ngày 11/8/2005, tại UBND huyện Lạc Dương, Sở Nội vụ tỉnh Lâm Đồng đã chủ trì tổ chức việc bàn giao toàn bộ diện tích tự nhiên, dân số của thôn Păng Tiêng từ xã Phi Tô huyện Lâm Hà về thuộc địa phận xã Lát – huyện Lạc Dương

***Tuyến ĐGHC ngoài thực địa giữa 2 địa phương chưa thống nhất:**

a) Tuyến giữa Hoài Đức với Tân Hà:

Đoạn từ mốc có số 03X1 (PT – TH – HĐ) đến mốc 02X1 (HĐ – TH).

Đoạn từ mốc 02X2 (HĐ – TH) đến điểm đặc trưng số 4.

b) Tuyến ĐGHC giữa Hoài Đức với Tân Thanh:

Đoạn từ điểm đặc trưng số 5 đến mốc có số hiệu 02X2 (TT – HĐ).

Đoạn từ điểm đặc trưng số 7 đến mốc có số hiệu 03X1 (PT – HĐ – TT)

c) Tuyến ĐGHC giữa Hoài Đức với Phúc Thọ:

Đoạn từ điểm đặc trưng số 1 đến mốc có số hiệu 03X1(PT – TH – HĐ) (Từ ngã 3 đường đất với đường lớn Tân Hà đi Phúc Thọ đến mốc có số hiệu 03X1(PT – HĐ – TH)).

d) Tuyến ĐGHC giữa Tân Hà với Liên Hà: đồi Bạch Đàn

e) Tuyến giữa Đan Phượng với Tân Hà:

- 03X1 – 02X1(ĐP – TH): tuyến ngoài thực địa không phù hợp.

- 00X1 – 02X2 (ĐP – TH): tuyến ngoài thực địa không phù hợp.

f) Mốc địa giới cần cắm lại do điều chỉnh ranh giới:

Xã Phi Tô: 03X1(PT – XL – ĐT), 03X1(PT – XL – F7), 03X1(PT – F5 – F7).

3. Huyện Đa Huệ:

Hiện nay vẫn còn 02 khu vực chưa thống nhất giữa hồ sơ, bản đồ địa giới hành chính được lập theo Chỉ thị 364 với thực tế quản lý địa giới hành chính giữa xã Mađaguôi, huyện Đa Huệ và xã Phú An, Tân Phú, Đồng Nai; giữa thị trấn Mađaguôi và xã Phú An.

- Giữa xã Mađaguôi và xã Phú An: Đối chiếu với hồ sơ địa giới hành chính theo Chỉ thị 364 của hai xã cho thấy tuyến địa giới hành chính giữa hai xã có sự sai lệch, chồng lấn lên nhau. Nguyên nhân do quá trình xác định và lập ranh giới hành chính theo Chỉ thị 364-CT do hai tỉnh, hai đơn vị thi công chưa phối hợp chặt chẽ với nhau, đơn vị thực hiện sau không kế thừa ranh giới do đơn vị trước lập theo quy định, dẫn đến thi công có sự chồng lấn ranh giới lên nhau. Diện tích chồng lấn khoảng 20 ha.

- Giữa thị trấn Mađaguôi và xã Phú An: Tại khu vực nghĩa địa, tổ dân phố 12 thị trấn Mađaguôi, huyện Đa Huệ giáp ranh với xã Phú Sơn, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai chưa có sự thống nhất trong sự mô tả đường ĐGHC giữa 02 xã. Cụ thể: theo biên bản xác nhận mô tả địa giới hành chính được lập ngày

15/12/1994 tại xã Phú An giữa đại diện xã Phú An, huyện Tân Phú, thị trấn Madaguôi, huyện Đa Huoai và đơn vị thi công là Xí nghiệp Trắc địa 203 – XNLH Trắc địa Bản đồ số 2 – Tổng cục Địa chính “Tư vị trí phân cách địa giới hành chính giữa hai tỉnh: Lâm Đồng – Đồng Nai, được xác định bởi mốc ĐGHC có số hiệu: (LD-ĐN) 02T.1 theo hướng Nam, đường địa giới hành chính chạy theo suối nhỏ (suối rộng 4.0 m) đến ngã ba địa giới hành chính thị trấn Madaguôi, xã Phú Sơn và xã Phú An được xác định bởi mốc ĐGHC có số hiệu: (MDG – PS – PA) 03X.1”. Tuy nhiên theo biên bản mô tả của đơn vị thi công xã Phú An thì đường địa giới này được cắt thẳng giữa 02 đỉnh đồi, do đó có sự chồng lấn ranh giới giữa 02 xã, diện tích khoảng 05 ha.

II. Những khu vực có đường ĐGHC quản lý thực tế khác với đường ĐGHC thực hiện theo Chỉ thị 364-CT:

1. Huyện Lạc Dương:

- Khu vực thôn Lán Tranh, xã Đưng K’Nớ (giáp ranh xã Đa Long, huyện Đam Rông): Huyện Lạc Dương đang quản lý 289,8 ha đất được chuyển giao từ huyện Đam Rông (theo Văn bản số 4669/UBND-ĐC ngày 30/8/2011 của UBND tỉnh).

- Khu vực thôn Păng Tiêng, xã Lát (giáp ranh xã Phi Tô, huyện Lâm Hà): Huyện Lạc Dương đang quản lý 4.596 ha đất được chuyển giao từ huyện Lâm Hà (theo Văn bản số 2432/UB ngày 06/6/2005 của UBND tỉnh).

- Khu vực thôn Đăng Lèn, thị trấn Lạc Dương (giáp ranh phường 8, thành phố Đà Lạt): Huyện Lạc Dương đang quản lý 61.059 m² đất (gồm 38 thửa thuộc Tờ bản đồ giải thửa số 44). Theo bản đồ địa giới hành chính 364 thì toàn bộ diện tích này thuộc phường 8, thành phố Đà Lạt, tuy nhiên năm 2006 UBND huyện Lạc Dương đã phối hợp với Sở TN&MT và UBND thành phố Đà Lạt tiến hành kiểm tra toàn bộ khu vực đất trên và thống nhất tạm thời lấy theo suối hiện trạng phần đất phía huyện Lạc Dương giao cho UBND thị trấn Lạc Dương quản lý.

2. Huyện Đơn Dương:

- Xã Đa Ròn: Khu vực giáp ranh với xã Hiệp Thạnh, huyện Đức Trọng.

- Xã Tu Tra: Khu vực cầu ông Quý giáp ranh thôn Sao Mai, xã Ka Đơn;

Xã Ka Đơn: Khu vực thôn Lạc Nghĩa giáp ranh xã Pró;

- Xã Ka Đô: Khu vực thôn Tân Hiên chuyển sang xã Lạc Xuân;

- TT. Thạnh Mỹ: Khu vực cống Bà Bét đoạn ranh giới giữa xã Lạc Lâm và thị trấn Thạnh Mỹ.

3. Huyện Lâm Hà:

Hiện nay trên địa bàn xã Hoài Đức và các xã lân cận đang xảy ra tình trạng việc quản lý đất đai và dân số theo Bản đồ địa giới hành chính 364 còn chồng chéo lẫn nhau, cụ thể:

- Xã Liên Hà quản lý số diện tích của xã Hoài Đức là 190 ha (thuộc thôn Phúc Thọ 2), gồm tờ bản đồ số 36, 37, 38 (bản đồ địa chính) cùng 65 hộ dân đang sinh sống với 320 nhân khẩu (Thuộc thôn Phúc Thọ 2).

- Xã Hoài Đức quản lý sang đất của xã Tân Thanh 415 ha (thuộc thôn Quế Dương), gồm một phần tờ bản đồ số 4, 5, 7, 8, 19 trong đó có 61 hộ với 250 nhân khẩu.

- Xã Hoài Đức quản lý sang đất Phúc Thọ là 462 ha (thuộc thôn Minh Dương), gồm toàn bộ thuộc tờ bản đồ số 25, 30 và một phần tờ bản đồ số 4, 5, 7, 8, 19 trong đó với 250 hộ dân và 1120 nhân khẩu.

Nguyên nhân:

- Thôn Quế Dương, thôn Minh Dương xã Hoài Đức, thôn Phúc Thọ 2 xã Liên Hà - huyện Lâm Hà được hình thành từ năm 1987 khi có Quyết định thành lập huyện. Năm 1994 sau khi phân vạch địa giới hành chính, thôn Quế Dương thuộc về địa giới hành chính của xã Tân Thanh huyện Lâm Hà, thôn Minh Dương thuộc về địa giới hành chính xã Phúc Thọ, thôn Phúc Thọ 2 thuộc về địa giới hành chính xã Hoài Đức, việc điều chỉnh này chú trọng tới địa hình nhiều hơn so với điều kiện dân cư và tập quán sinh hoạt của nhân dân tại chỗ.

- Do lịch sử trước khi có phân vạch địa giới hành chính theo 364, dân cư di dân dự do vào địa phương khai phá đất tại 2 thôn Quế Dương và Minh Dương để sinh sống và đăng ký HKTT tại UBND xã Hoài Đức và từ đó đến nay xã Hoài Đức vẫn trực tiếp quản lý cả về đất đai và con người đối với 2 thôn trên; đồng thời dân cư thôn Phúc Thọ 2 sinh sống và đăng ký hộ khẩu tại xã Liên Hà và từ đó đến nay xã Liên Hà vẫn trực tiếp quản lý về đất đai và con người đối với thôn trên.

4. Huyện Đức Trọng:

- Tuyến địa giới hành chính giữa xã Tà Hine và xã Đà Loan: địa giới hành chính lập theo Chỉ thị 364-CT thì hầu hết diện tích thôn Đà Thành, xã Đà Loan thuộc xã Tà Hine nhưng hiện tại do UBND xã Đà Loan quản lý. Đoạn này địa giới hành chính đến giáp xã Phú Hội được lập theo Chỉ thị 364-CT cắt thẳng từ đỉnh núi này sang đỉnh núi khác (mặc dù có những địa vật là suối Da Laha) rất khó xác định nhưng hiện tại đã có hệ thống giao thông do nhân dân đã khai hoang và sản xuất. Khoảng 72 ha

- Tuyến địa giới hành chính giữa xã Đà Loan và xã Tà Năng: địa giới hành chính lập theo Chỉ thị 364-CT thì thôn Đạ Rgieeng, xã Đà Loan có khoảng một nửa diện tích thuộc xã Tà Năng nhưng hiện tại các hộ sống tại khu vực này hoàn toàn do UBND xã Đà Loan quản lý. 102 ha

- Tuyến địa giới hành chính giữa xã Tà Hine và xã Ninh Loan: Đoạn giáp xã Đà Loan đến đường liên tỉnh lộ đi Bình Thuận địa giới hành chính lập theo Chỉ thị 364-CT thì có khoảng 12 hộ dân tộc thôn Ta Kriang do UBND xã Tà Hine quản lý nhưng địa giới hành chính thuộc xã Ninh Loan. 10 ha.

5. Huyện Đam Rông:

Theo phân chia địa giới hành chính từ khi thành lập huyện Đam Rông đến năm 2012, tại xã Đa Long đã tách một phần diện tích là 179 ha bàn giao về cho huyện Lạc Dương. UBND tỉnh Lâm Đồng đã phê duyệt, hiện nay UBND tỉnh đang trình Chính phủ phê duyệt.

6. Huyện Di Linh:

- Đường địa giới hành chính từ các mốc số (4- 5- 6) giữa xã Hòa Bắc và xã Hòa Trung không xác định được chính xác do có một số diện tích thuộc xã Hòa Trung khi đo đạc địa chính chuyển sang diện tích xã Hòa Bắc;

7. Huyện Đa Huoai:

Trên địa bàn huyện hiện có 01 khu vực có đường ĐGHC quản lý thực tế khác với đường ĐGHC theo Chỉ thị 364 đó là một phần diện tích đất do ông K' Nhông sử dụng (một phần thửa số 05, tờ bản đồ số 11 xã Đa M'ri) thuộc quản lý của xã Hà Lâm (thôn 4) đã được UBND xã Đa M'ri đã tiến hành đo đạc và cấp GCNQSDĐ cho ông K' Nhông.

8. Huyện Bảo Lâm:

-Thôn 2 xã Lộc Thành giáp với xã Lộc Nam (ĐGHC chưa rõ)

-Xã Lộc Nam: tuyến Lộc Nam – Lộc Thành (thôn 6, thôn 1) có một phần còn trên bản đồ địa chính (bản đồ sử dụng đất) xã Lộc Nam

-Xã Tân Lạc: Tại khu vực thôn 8 xã Tân Lạc và thôn 15 xã Hòa Nam chưa thống nhất giữa hồ sơ với thực địa.

9. Huyện Cát Tiên:

9.1. Tuyến địa giới hành chính giữa xã Phước Cát 2 và xã Phước Cát 1: địa giới hành chính lập theo Chỉ thị 364-CT thì một phần diện tích (khoảng 25 ha) thôn Phước Trung, xã Phước Cát 2 nhưng hiện tại do UBND xã Phước Cát 1 quản lý. Trong quá trình khai hoang sử dụng tới nay ổn định chưa có sự tranh chấp.

9.2. Tuyến địa giới hành chính giữa xã Quảng Ngãi huyện Cát Tiên với xã Đa Lây huyện Đa Tẻ chỉ có 2 mốc ĐGHC, trong quá trình mưa lũ xóa mòn, địa hình là đồi núi. Hiện tại không xác định được ranh giới giữa hai đơn vị.

9.3. Tuyến địa giới hành chính giữa xã Tiên Hoàng với xã Nam Ninh ranh giới trên bản đồ 364 so với thực tế quản lý chưa thống nhất. Khoảng 10 ha đất theo bản đồ 364-CT thuộc xã Nam Ninh, nhưng hiện tại do xã Tiên Hoàng quản lý, sử dụng.

III. Những khu vực có đường ĐGHC trên thực địa mâu thuẫn so với hồ sơ, bản đồ ĐGHC thực hiện theo Chỉ thị 364-CT:

1. Thành phố Đà Lạt:

Chưa rõ ràng trong phân định ranh giới hành chính giữa 02 huyện Đức Trọng, Lâm Hà và thành phố Đà Lạt:

Theo mô tả trong hồ sơ ĐGHC, đoạn địa giới hành chính từ ngã tư địa giới giữa xã Tà Nung - thành phố Đà Lạt, phường 4 - thành phố Đà Lạt, xã Đông Thanh - huyện Lâm Hà và xã Mê Linh - huyện Lâm Hà, đường địa giới chạy theo đường phân thủy đến ngã ba địa giới thành phố Đà Lạt, huyện Đức Trọng, huyện Lâm Hà. Tuy nhiên qua kiểm tra thực địa, đối chiếu các loại bản đồ nông lâm, bản đồ địa chính và bản đồ ĐGHC tại thời điểm này lại hoàn toàn khác so với mô tả trong biên bản.

2. Huyện Đức Trọng:

Đoạn 2 trong biên bản xác nhận mô tả trong Quyền địa giới hành chính giữa xã Hiệp Thạnh và Hiệp An không phù hợp với địa vật trên thực tế.

3. Huyện Di Linh:

- Đường địa giới hành chính giữa xã Bảo Thuận với xã Đinh Lạc;
- Đường địa giới hành chính giữa Đinh Trang Hòa với các địa phương: Liên Đàm, Hòa Trung và Tân Thượng: Cụ thể từ mốc (LĐ-TT-ĐTH)1 đến mốc (TT-TC-LĐ-ĐTH)14; từ mốc (LĐ-HT-ĐTH)1 đến mốc (ĐTH-HT-HN)03X.1.

4. Huyện Bảo Lâm:

- Thị trấn Lộc Thắng: mốc 03X.1 giữa Lộc Phú-Lộc Ngãi-Lộc Thắng lệch 1km.

5. Huyện Cát Tiên:

Tuyến ĐGHC giữa xã Gia Viễn với xã Nam Ninh trên thực địa mâu thuẫn so với hồ sơ, bản đồ ĐGHC thực hiện theo Chỉ thị 364-CT (Mốc 2x1).

IV. Những khu vực không xác định được chính xác đường ĐGHC trên thực địa do yếu tố tự nhiên làm thay đổi địa hình hoặc do san ủi xây dựng các công trình làm mất dấu vết và hướng đi của đường ĐGHC.

1. Thành phố Đà Lạt:

a) Xâm phạm đường ranh giới hành chính đoạn thị trấn Lạc Dương - huyện Lạc Dương và phường 8 - thành phố Đà Lạt: 02 trường hợp

- Lấn chiếm đường ranh giới hành chính về phía thành phố Đà Lạt của hộ gia đình ông Phan Xi thường trú tại 134 tổ 19 Nguyễn Siêu, phường 7 - thành phố Đà Lạt:

Năm 2006 tự ý san gạt đất lâm nghiệp để sản xuất nông nghiệp làm thay đổi nguyên trạng dòng suối phân chia địa giới giữa thành phố Đà Lạt và huyện Lạc Dương. UBND thành phố đã ban hành quyết định xử lý phạt hành chính đối với hộ gia đình ông Phan Xi về hành vi tự ý san gạt đất lâm nghiệp để sản xuất nông nghiệp và buộc ông Phan Xi phải khôi phục nguyên trạng dòng suối phân chia địa giới giữa thành phố Đà Lạt và huyện Lạc Dương.

- Lấn chiếm đường ranh giới hành chính về phía huyện Lạc Dương của hộ gia đình ông Nguyễn Duy Cho thường trú thôn Hợp Thành - Xã Lát - huyện Lạc Dương:

San gạt đất lâm nghiệp lấp dòng chảy suối (là ranh giới hành chính) lấn về phía địa giới huyện Lạc Dương để sản xuất nông nghiệp. Vụ việc này UBND thành phố Đà Lạt đã có văn bản đề nghị UBND huyện Lạc Dương xem xét xử lý.

b) Xâm phạm đường ranh giới hành chính đoạn xã Đạ Sar - huyện Lạc Dương và phường 12 - thành phố Đà Lạt:

Năm 2008, khi kiểm tra khu vực cột mốc **(ĐS-XT-P12)03X.1** đã phát hiện có xảy ra tình trạng san gạt đất lâm nghiệp để sản xuất nông nghiệp và làm thay đổi địa giới hành chính có chiều dài là 52m theo đường địa giới, lấn sang địa giới xã Xuân Thọ 05m (thay đổi dòng suối Hố Tôm) không xác định được người vi phạm. Trường hợp này UBND phường 12 chủ động huy động nhân lực phục hồi lại đường ranh giới theo đúng hồ sơ ĐGHC đã mô tả.

c) Chưa cắm mốc chính thức phân định tuyến địa giới giữa xã Xuân Trường và xã Trạm Hành:

Ngày 10/3/2009, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 10/NĐ-CP về việc điều chỉnh địa giới hành chính xã thuộc thành phố Đà Lạt, đã thành lập mới xã Trạm Hành trên cơ sở điều chỉnh diện tích và nhân khẩu của xã Xuân Trường. Đã được điều chỉnh địa giới hành chính nhưng chưa cắm mốc chính thức phân tuyến địa giới giữa xã Xuân Trường và xã Trạm Hành (chỉ cắm mốc tạm vào thời điểm lập hồ sơ, vẽ bản đồ địa giới vào năm 2007).

d) Thay đổi vị trí cột mốc địa giới hành chính:

Ngày 14/3/2012, phòng Nội vụ Đà Lạt phối hợp với UBND phường 9, UBND phường 12 và Văn phòng Học viện Lục Quân có tiến hành kiểm tra, xác định nguyên nhân mất cột mốc và khôi phục lại cột mốc mang số hiệu (P12-P9) 02X.1.

Sau khi kiểm tra, cọc mốc số (P12-P9) 02X.1 đã được đúc lại bằng bê tông cốt thép, đúng theo quy định về cọc mốc địa giới hành chính. Vị trí đặt mới được dịch chuyển từ vị trí cũ theo hướng Tây Bắc cách vị trí cũ là 10m dọc theo đường vào cổng Học viện Lục Quân.

e) Những khu vực mất dấu vết, hướng đi của đường địa giới hành chính do thay đổi địa hình hoặc do san ủi, xây dựng các công trình trên địa bàn thành phố: được thuyết minh chi tiết theo biểu thống kê đính kèm.

* Năm 2009, xã Xuân Trường – thành phố Đà Lạt được chia tách và thành lập mới thành 02 xã (xã Xuân Trường và xã Trạm Hành) theo quy định tại Nghị định số 10/NĐ-CP ngày 10/3/2009 của Chính phủ. Đến nay 02 xã mới này chưa được lập hồ sơ quản lý và cắm mốc địa giới theo quy định.

b) Hiện trạng các cột mốc địa giới hành chính hiện nay:

Thành phố Đà Lạt được bàn giao quản lý, bảo quản vào 1991: 81 mốc (cấp huyện 07 mốc, cấp xã 74 mốc).

Tính đến ngày 31/12/2012, hiện trạng mốc địa giới hành chính trên địa bàn thành phố hiện nay (theo biểu thống kê đính kèm), trong đó:

- Số mốc đúng vị trí còn tốt: 14 mốc;
- Số mốc đúng vị trí, hư hỏng: 21 mốc;
- Số mốc sai vị trí, sai quy chuẩn: 04 mốc;
- Số mốc bị mất: 42 mốc;

2. Huyện Đơn Dương:

Hiện nay, tại khu vực công Bà Bét ranh giới giữa thị trấn Thạnh Mỹ và xã Lạc Lâm do yếu tố tự nhiên đồng thời do sản ủi xây dựng của người dân nên đã làm thay đổi dấu vết và hướng đi của ĐGHC giữa thị trấn Thạnh Mỹ và xã Lạc Lâm.

3. Huyện Đức Trọng:

3.1 Tuyến địa giới hành chính giữa xã Liên Hiệp và xã N'Thôn Hạ: Theo mô tả trong hồ sơ địa giới và hiện trạng thực tế có nhiều chỗ không trùng nhau. Ranh giới xác định rất khó khăn vì khi lập địa giới hành chính theo Chỉ thị 364-CT tuyến này có nhiều khu vực là hoang hóa nên địa vật không rõ ràng. Giờ đây, dân đã khai hoang sản xuất toàn bộ dẫn đến địa hình, địa vật đã thay đổi khó xác định.

3.2. Tuyến địa giới hành chính giữa xã Liên Hiệp và thị trấn Liên Nghĩa: địa giới hành chính đoạn đi qua Trường Quân sự Địa phương, tuyến qua sân bay Liên Khương do yếu tố ranh giới và địa vật đã thay đổi nên không xác định được.

3.3. Tuyến địa giới hành chính giữa xã Tân Hội và xã Phú Hội: đoạn khu vực Núi Chai địa giới hành chính lập theo Chỉ thị 364-CT cắt theo đường chim bay nên không thể xác định chính xác trên thực địa.

3.4. Tuyến địa giới hành chính giữa xã Tân Hội và xã N' Thôn Hạ: đoạn từ núi Mnom Krit (điểm số 1 đến điểm số 2), khu vực này khi lập địa giới hành chính theo Chỉ thị 364-CT là đất hoang và cắt theo đường chim bay trên đất sản xuất của nhân dân nên không xác định chính xác đường ĐGHC trên thực địa.

3.5 Tuyến địa giới hành chính giữa xã Tân Hội và xã Bình Thạnh: đoạn khu vực thôn Tân Thuận địa giới hành chính lập theo Chỉ thị 364-CT và thực tế khác nhau do địa hình, địa vật thay đổi dẫn đến việc xác định chính xác đường ĐGHC trên thực địa là không khả thi.

3.6 Tuyến địa giới hành chính giữa xã Tà Hine và xã Phú Hội: Đoạn giáp hồ thủy điện Đại Ninh (từ giáp ranh xã Tà Hine đến giáp ranh xã Đà Loan) địa giới hành chính lập theo Chỉ thị 364-CT lấy theo đường chim bay (cắt từ đỉnh núi này qua đỉnh núi khác) nhưng do quá trình phát triển kinh tế - xã hội; giờ đây

nhân dân đã mở đường, khai hoang để sản xuất nông nghiệp. Do đó không xác định chính xác đường ĐGHC trên thực địa.

3.7 Tuyến địa giới hành chính giữa xã Phú Hội và thị trấn Liên Nghĩa: Đoạn 5 trong biên bản xác nhận mô tả địa giới hành chính là đường địa giới cắt thẳng từ điểm đặc trưng số 4 đến điểm đặc trưng số 5 nhưng trên thực tế địa hình địa vật lại khác.

3.8 Tuyến địa giới hành chính giữa xã Ninh Loan và xã Tà Hine: Đoạn 3 trong biên bản mô tả địa giới hành chính là đường địa giới cắt thẳng nhưng trên thực tế địa hình, địa vật rất rõ ràng và không thẳng như trong mô tả,

3.9 Tuyến địa giới hành chính giữa xã Tà Hine và xã Đà Loan: Đoạn 2 và Đoạn 3 trong biên bản mô tả địa giới hành chính đường địa giới được cắt từ đỉnh núi này sang đỉnh núi nọ nhưng hiện tại trên đường địa giới này là đất sản xuất của nhân dân. Vì vậy không xác định được chính xác đường địa giới trên thực địa.

3.10 Tuyến địa giới hành chính giữa xã Đà Loan và xã Tà Năng: Đoạn 5 và 6 trong biên bản mô tả địa giới hành chính đường địa giới được cắt thẳng nhưng hiện tại trên đường địa giới này là đất sản xuất của nhân dân. Vì vậy không xác định được chính xác đường địa giới trên thực địa.

3.11 Tuyến địa giới hành chính giữa xã Bình Thạnh, huyện Đức Trọng và thị trấn Đinh Văn, huyện Lâm Hà:

Đoạn 1 trong biên bản mô tả địa giới hành chính đường địa giới chạy theo đường phân thủy của dãy núi Ga Thi nhưng hiện tại đoạn gần quốc lộ 27 đã bị khai thác đất nên không xác định được chính xác đường địa giới trên thực địa.

3.12. Tuyến địa giới hành chính giữa xã Hiệp Thạnh, huyện Đức Trọng và xã Đà Ròn, huyện Đơn Dương: Ranh giới không rõ ràng nên không xác định được chính xác đường địa giới trên thực địa.

4. Huyện Lâm Hà:

- Mốc Đinh Văn với Đa Đồn: 02X1 (ĐĐ – ĐV) (do bị san lấp), 03X1 (NB – ĐV - ĐĐ) (không tìm thấy).

- Mốc Tân Hà: 03X1 (TH – TH – ĐP), 02X2 (TH – ĐP), 02X1 (TH – ĐP), Tân Hà (mốc mới, đồi Bạch Đàn, bị mất), 03X2 (HĐ – LH – TH) (bị mất).

- Các mốc thuộc khu vực TT Nam Ban: 02X1 (NB – GL) (bị hư hỏng), 03X1 (NB – ĐT – ML) (bị hư hỏng), 02X1 (NB – ML) (làm đường, mất mốc), 03X2 (NB – NH – ML) (bị mất).

- Mốc Gia Lâm – Nam Ban: 02X1 (NB – GL) (bị hư hỏng).

- Các mốc thuộc khu vực xã Hoài Đức: 02X1 (TT – HĐ) (bị mất), 02X2 (TT – HĐ) (bị mất), 02X1 (HĐ – TH) (bị mất), 02X2 (HĐ – TH) (bị mất).

- Mốc Đan Phượng – Tân Hà: Bị mất: 02X1 (ĐP – TH), 02X2 (ĐP – TH), 02X1 (ĐP – LH).

- Mốc Tân Thanh – Hoài Đức: 02X2 (TT – HĐ) (Bị hư hỏng).

- Tân Văn: + Bị hư hỏng: 02X2 (TH –TV), 02X1 (ĐV –TV), 03X1 (ĐĐ –ĐV – TV), 03X1 (TV –ĐV)

* Những mốc không tìm thấy: 02X2 (ĐĐ –TV), 02X1 (TV –TH), 03X1 (TV –TH – PT).

- Mốc xã Mê Linh: 02H1(ĐL – LH)(bị mất), 03X1(ML – NB – ĐT)(Bị hư hỏng), 02X1(ML – NB) (bị mất), Mốc bổ sung 02X1 (ML – NH).

- Phú Sơn: + Bị hư hỏng: 02X1(ĐĐ- PS), 02X1(PS – ĐKN).

5. Huyện Di Linh:

- Đường địa giới hành chính và một số mốc địa giới hành chính hành chính giữa xã Đình Trang Thượng với tỉnh Đắk Nông, huyện Bảo Lâm và huyện Lâm Hà không xác định được chính xác sau khi ngăn dòng, tích nước đập Thủy điện Đồng Nai 2;

Tương tự như vậy, tại xã Đình Lạc cũng bị ngập mất 02 mốc ĐGHC và 04 điểm đặc trưng do ngập nước nên không xác định được chính xác đường ĐGHC trên thực tế.

- Đường địa giới hành chính từ các mốc số (1- 2- 3- 4) giữa hai xã Hòa Bắc và Hòa Trung chưa thống nhất ngoài thực địa với hồ sơ do làm hồ thủy lợi Kon Rum thuộc xã Hòa Bắc;

- Đường địa giới hành chính giữa xã Gia Hiệp với Tam Bố do mốc số 03X.1 giữa xã Đan Phượng (Lâm Hà)- Tam Bố (Di Linh)- Gia Hiệp bị mất và 04 mốc khác bị hư hỏng;

- Đường địa giới hành chính giữa xã Hòa Ninh với các xã Lộc An (huyện Bắc Lâm)- Đình Trang Hòa và Hòa Bắc (huyện Di Linh) do bị mất hoặc chưa xác định được 10/16 mốc (cụ thể là các mốc: HN-LA-ĐTH03X1; DL-BL02H.4; ĐTH-HN-LA03X1; ĐTH-HN02X2; ĐTH-HN-HT03X1HN-HB02X1; HN-HB02X2; HN-HB-HN03X3; HN-HN02X1; HN-HB-HN03X1...);

- Đường địa giới hành chính giữa xã Đình Trang Hòa với các xã Liên Đàm và Tân Thượng: Các địa phương đã thống nhất về tuyến ĐGHC nhưng cần xác định cụ thể trên thực địa: Từ mốc (LĐ-TT-ĐTH)01 đến mốc (TT-TC-LĐ-ĐTH)14; từ mốc (LĐ-HT-ĐTH)01 đến mốc (ĐTH-HT-HN)03X.1;

- Đường địa giới hành chính giữa xã Tân Nghĩa với xã Đình Lạc (sau khi tách xã Tân Nghĩa đã phân vạch) nhưng cần xác định và cắm lại mốc ĐGHC;

- Đường địa giới hành chính giữa Thị trấn Di Linh với xã Gung Ré: Các đoạn số 2, 3, 4, 8 và 9 thuộc tuyến 01 giữa Thị trấn Di Linh và xã Gung Ré;

- Đường địa giới hành chính giữa Thị trấn Di Linh với các xã Liên Đàm (khoảng 600m từ mốc (02X1 đến điểm 02 trên ĐGHC); với xã Tân Nghĩa (từ mốc 02X1QL20 đến điểm 01 theo đường Nguyễn Trung Trực- do xây dựng Trạm truyền tải điện 500KV);

Bên cạnh đó, giữa một số xã khác thuộc huyện do mốc địa giới hành chính hành chính bị hư hỏng, không xác định rõ nên chưa phát hiện những thông tin liên quan tuyến địa giới hành chính hành chính- Biểu tổng hợp cụ thể về thực trạng mốc ĐGHC trên địa bàn từng xã gửi kèm theo.

6. Huyện Đa Huoai:

- Tại khu vực 605 xã Đoàn Kết, huyện Đa Huoai do yếu tố tự nhiên làm thay đổi điểm đặc trưng của đường ĐGHC do đó không xác định được rõ đường ĐGHC giữa xã Đoàn Kết và xã Đức Phú, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận;

- Khu vực 604 xã Đoàn Kết do yếu tố tự nhiên làm thay đổi điểm đặc trưng của đường ĐGHC giữa 02 xã Đoàn Kết và Đức Phú, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận nên một số hộ dân của xã Đức Phú đã sang trồng cao su, cà phê trên diện tích đất của xã Đoàn Kết với diện tích khoảng 03 ha;

- Cột mốc 03X.2 giữa xã Phước Lộc, huyện Đa Huoai và 02 xã Triệu Hải, Đa Pal, huyện Đa Tẻ hiện không tìm thấy, do đó gây khó khăn trong việc quản lý Nhà nước về ĐGHC giữa 03 xã.

7. Huyện Bảo Lâm:

- Xã Lộc An: mất 01 mốc (LT-LA-LN) 03X.1; 01 mốc (LB-BL) 2H.7 bị hư hỏng.

- Xã Tân Lạc: mất 01 mốc 02H tại khu vực thôn 4 Tân Lạc và xã Hòa Nam, huyện Di Linh; 01 mốc bị hư hỏng 03X-1 tại thôn 8, mốc địa giới giữa xã Tân Lạc với xã Lộc Nam.

- Xã Lộc Phú; 02 mốc bị hư hỏng

- Xã Lộc Tân: 01 mốc bị hư hỏng (BL-BL) 02H.1

- Xã Lộc Bảo: 05 mốc bị ngập nước hồ thủy điện Đồng Nai 4 ở điểm 3,4,5,6 (ĐN-QK-LB) - Xã Lộc Quảng: 06 mốc bị mất, 04 mốc bị mờ chữ

- Xã Lộc Lâm: 13 mốc bị ngập do ngập nước hồ thủy điện Đồng Nai 3,4

- Xã Lộc Phú: 02 mốc bị hư hỏng (LN-LT-LP) 03X.1; (LN-LT) 02X.2.

- Thị trấn Lộc Thắng: 02 mốc bị hư hỏng (LP-LN-LT) 03X.1; (LN-LT) 02X.2

- Xã Lộc Thành: 01 mốc bị mất (2X.1).

- Xã Lộc Quảng: 06 mốc bị mất (02X-4; 03X-1; điểm không chế 09; 02X-1; 03X-1; 2H-5)

- Xã Lộc Ngãi: 01 mốc (LN-LT-LP) 03x.1 bị đổ và chôn sai vị trí; 01 mốc bị ngập nước hồ Cai Bàng (LN-LT); 02X.2

8. Thành phố Bảo Lộc:

Trên thực tế chỉ xác định được trong phạm vi ĐGHC của xã, phường, thuộc thành phố.

- Do yếu tố tự nhiên không phù hợp: 07 mốc
- Do thay đổi địa hình: 01 mốc, (giữa phường Lộc Sơn và Phường B'Lao)
- Do hư hỏng: 02 mốc
- Do san ủi xây dựng các công trình làm mất mốc ĐGHC: 21 mốc
- Do chia tách đơn vị hành chính: năm 1999 thành phố chia tách xã Đại Lào và xã Lộc Châu chưa có mốc ĐGHC xin cắm mới 01 mốc.

Từ những số liệu quản lý Nhà nước về đất đai trên địa bàn các xã, phường trên thành phố Bảo Lộc. Không có đơn vị nào biến động về ranh giới hành chính.

Tuy nhiên do không xác định được chính xác đường ĐGHC trên thực địa do yếu tố tự nhiên làm thay đổi địa hình hoặc do san ủi xây dựng các công trình làm mất dấu vết và hướng đi của đường ĐGHC tại các xã, phường.

Hiện trạng số liệu mốc ĐGHC các cấp: 21 mốc bị mất, 02 mốc hư hỏng, 01 mốc không phù hợp, 07 mốc đề nghị cắm lại, 01 mốc đề nghị cắm mới.

9. Huyện Cát Tiên:

9.1. Tuyến địa giới hành chính giữa xã Đức Phổ với xã Phước Cát 1.

9.2. Tuyến địa giới hành chính giữa xã Đức Phổ với Thị trấn Đồng Nai.

9.3. Tuyến địa giới hành chính giữa xã Quảng Ngãi huyện Cát Tiên với xã Dạ Lây huyện Dạ Tẻh.

Trên đây là tổng hợp một số thông tin liên quan đến công tác ĐGHC trên địa bàn toàn tỉnh Lâm Đồng; Sở Nội vụ kính báo cáo./.

Nơi nhận:

- Bộ TM&MT
- Bộ Nội vụ;
- UBND Tỉnh;
- Sở TN&MT
- Lưu: VT, XDCQ.

